

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **07** /2024/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **19** tháng **6** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng
trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 196/TTr-SNV ngày 03 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

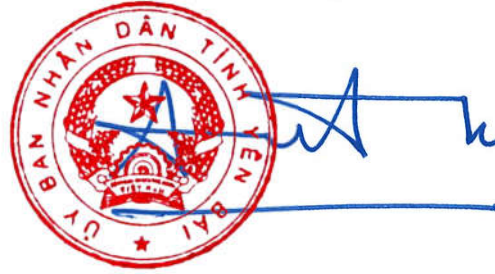
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2024 và thay thế Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành một số nội dung quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp thuộc các Khối, Cụm thi đua của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *fol*

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các khối thi đua của tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX. *ls*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn



QUY ĐỊNH

Một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Yên Bái

(Kèm theo Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024

của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về công tác thi đua khen thưởng, gồm: Nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, đăng ký thi đua và chế độ báo cáo; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân rộng điển hình tiên tiến; đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến” và “Lao động tiên tiến”; tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu; danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa và “Gia đình văn hóa”; tiêu chuẩn xét tặng bằng khen, giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình; quy trình bình xét, thẩm định, xin ý kiến và xác nhận khen thưởng; tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và những nội dung liên quan khác được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương); cá nhân, tập thể, hộ gia đình trong tỉnh và ngoài tỉnh; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Yên Bái.

2. Khối và Cụm thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Tập thể lớn: Là các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp thuộc Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương).

2. Đơn vị cơ sở: Là các tổ chức trực thuộc tập thể lớn có tư cách pháp nhân; các xã, phường, thị trấn.

3. Tập thể nhỏ: Là các phòng và tương đương trực thuộc tập thể lớn; các tập thể trực thuộc đơn vị cơ sở.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Thi đua phải phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị, địa phương; các nội dung thi đua phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

b) Khen thưởng phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, tiêu chí, số lượng, điều kiện đã được quy định hoặc hướng dẫn phong trào thi đua; việc xác định hình thức khen thưởng phải được thống nhất từ đơn vị đề nghị khen thưởng.

c) Ngoài các nguyên tắc trên, việc khen thưởng còn thực hiện theo các quy định khác của cơ quan có thẩm quyền.

2. Không tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng, tặng danh hiệu thi đua cho các trường hợp sau:

a) Tập thể, cá nhân không có nội dung thi đua hoặc thực hiện khen thưởng không đúng thời hạn quy định trong phong trào thi đua chuyên đề, theo đợt;

b) Các tổ chức kiêm nhiệm (Ban chỉ đạo; Đoàn vận động viên thi đấu thể dục, thể thao; Đoàn nghệ sĩ tham gia hội diễn văn hóa, nghệ thuật; ...) được thành lập trong một thời gian nhất định;

c) Tập thể có tổ chức Đảng (đảng bộ, chi bộ) bị xếp loại dưới mức hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, bị kỷ luật buộc thôi việc, bị xử lý hình sự; không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.

d) Cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian xem xét kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

đ) Các trường hợp nộp hồ sơ muộn so với thời gian quy định.

3. Trong khen thưởng tổng kết năm kế hoạch, không trình xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh cho cùng một đối tượng, cụ thể như sau:

a) Đối với tập thể là Bằng khen, Danh hiệu Cờ thi đua, Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

b) Đối với cá nhân là danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và Bằng khen.

4. Thành tích về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các giải pháp, sáng kiến và tương đương đã được tính khen thưởng trong tổng kết năm kế hoạch thì không được tính để khen thưởng năm tiếp theo.

Điều 5. Điều kiện xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Điều kiện khen thưởng thành tích phong trào chuyên đề:

a) Có phát động phong trào thi đua, đăng ký và xây dựng các tiêu chí thi đua theo quy định;

b) Được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương khen thưởng phong trào thi đua.

2. Điều kiện khen thưởng thành tích hoạt động công tác: Được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nhất trí chủ trương bằng văn bản, trong đó có nội dung thành tích và số lượng khen thưởng.

3. Đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ trong thi đua, khen thưởng được thực hiện theo Điều 45 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 và các quy định cụ thể như sau:

a) Tập thể lớn thực hiện theo đánh giá của cấp ủy đảng, chính quyền cấp trên có thẩm quyền và được đánh giá, xem xét, chấm điểm theo quy định về tổ chức hoạt động của Khối và Cụm thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập.

b) Đơn vị cơ sở và tập thể nhỏ thực hiện theo quy chế đánh giá của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương về đánh giá theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định có liên quan.

d) Đối với cá nhân và tập thể doanh nghiệp không có đánh giá xếp loại hàng năm của cấp có thẩm quyền thì đánh giá, công nhận bằng văn bản trên cơ sở các tiêu chí về hoàn thành toàn diện và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra về thời hạn, đảm bảo số lượng và chất lượng (kể cả nhiệm vụ phát sinh); có đổi mới sáng tạo trong công tác, có sáng kiến, giải pháp được áp dụng và đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

đ) Các cá nhân khác do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá, công nhận bằng văn bản.

Chương II**THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC VÀ ĐĂNG KÝ THI ĐUA, CÔNG TÁC ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

Điều 6. Nội dung, thẩm quyền, trách nhiệm tổ chức và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

1. Nội dung, thẩm quyền thi đua thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong triển khai, tổ chức phong trào thi đua, thực hiện khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua; nhân rộng các phong trào thi đua có hiệu quả; chú trọng các phong trào thi đua mang tính đặc thù của cơ quan, đơn vị, địa phương. Chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng.

b) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp có trách nhiệm tổ chức và phối hợp với cơ quan nhà nước để phát động, triển khai các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến. Tuyên truyền, động viên các đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua. Chủ động phát hiện, lựa chọn, đề xuất những điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong các phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng. Giám sát việc thực hiện và phản biện đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng.

c) Các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh; cơ quan thông tin, truyền thông của Trung ương thường trú trên địa bàn tỉnh thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”; cổ động phong trào thi đua. Phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Cấp nào phát động thi đua thì cấp đó khen thưởng theo thẩm quyền; thành tích thực sự tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua mới đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 7. Tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng điển hình tiên tiến

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng điển hình tiên tiến phải tôn trọng tính chân thật, khách quan, tránh cường điệu hóa làm giảm hoặc mất ý nghĩa nêu gương.

2. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng nhân tố mới, gương điển hình tiên tiến với triển khai phong trào thi đua, góp phần thúc đẩy phong trào đi vào chiều sâu, để các tấm gương điển hình tiên tiến được lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

3. Các cơ quan truyền thông của tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, về tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; cổ động phong trào thi đua, đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến để tổ

chức thực hiện; làm tốt công tác phát hiện, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, khen thưởng, tôn vinh các điển hình tiên tiến có sức lan tỏa ngày càng sâu rộng.

Điều 8. Ký giao ước thi đua và chế độ báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị trong Khối thi đua của tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao hằng năm, tổ chức phát động phong trào thi đua, ký giao ước thi đua phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu, nhiệm vụ; đăng ký nội dung giao ước thi đua với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 31 tháng 01 hằng năm, Khối thi đua thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo gửi trước ngày 30 tháng 9 hằng năm.

2. Chế độ báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng: Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo 6 tháng trước ngày 05 tháng 7 hằng năm và báo cáo tổng kết trước ngày 05 tháng 01 năm sau về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ); đối với ngành Giáo dục và Đào tạo gửi báo cáo tổng kết trước ngày 15 tháng 7.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 9. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, nông dân và người lao động trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Tiêu chuẩn Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh;

b) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của tập thể, các tổ chức đoàn thể và nơi cư trú;

c) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong cơ quan, đơn vị; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn trở lên được giao trong năm.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh;

b) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do doanh nghiệp phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của tập thể, các tổ chức đoàn thể và nơi cư trú;

c) Chấp hành tốt các nội quy, quy trình, quy phạm sản xuất và có ý thức tổ chức kỷ luật; trong lao động, sản xuất có đổi mới, sáng tạo, cải tiến hoặc áp dụng công nghệ kỹ thuật mới để nâng cao năng suất lao động trong đơn vị;

d) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm.

4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh;

b) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do địa phương phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của tập thể, các tổ chức đoàn thể nơi cư trú; tích cực đóng góp trong công tác từ thiện, an sinh xã hội;

c) Chấp hành tốt hương ước, quy ước nơi cư trú; có áp dụng kỹ thuật tiên bộ trong lao động, sản xuất hoặc cách làm mang lại hiệu quả cao trong lao động, sản xuất được tập thể, cộng đồng suy tôn, công nhận.

Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái”

1. Đối tượng tặng danh hiệu cờ thi đua: Các cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở tham gia Khối và Cụm thi đua theo quyết định thành lập của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

2. Tiêu chuẩn Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái theo quy định của khoản 1 Điều 26 của Luật Thi đua, Khen thưởng cụ thể như sau:

a) Tổ chức đầy đủ các phong trào thi đua và thực hiện đúng các quy định, quy chế của Khối và Cụm thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái thành lập;

b) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua, nhiệm vụ được giao trong năm đạt hiệu quả cao; hoàn thành tốt các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao (nếu có);

c) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; tổ chức Đảng, đoàn thể được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

d) Chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; không vi phạm Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; không có cá nhân vi phạm các tệ nạn xã hội hoặc bị xử lý vi phạm hành chính;

đ) Được Khối và Cụm thi đua chấm điểm đạt theo quyết định thành lập của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; được suy tôn và bỏ phiếu bình xét với tỷ lệ đồng ý từ 80% trở lên.

3. Trên cơ sở đề nghị của các Khối và Cụm thi đua, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đánh giá, bình xét về số lượng tập thể được tặng Cờ thi đua không vượt quá tổng số lượng đã quy định theo quyết định thành lập Khối và Cụm thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Danh hiệu Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng trong tổng kết phong trào thi đua chuyên đề từ 03 năm trở lên thực hiện theo kế hoạch tổ chức phong trào thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội đặc thù cấp tỉnh; phòng, ban và tương đương trực thuộc;

b) Đối với các huyện, thị xã, thành phố gồm: Phòng và tương đương thuộc cấp huyện; các xã, phường, thị trấn;

c) Đối với các tổ chức, đơn vị sản xuất, kinh doanh, gồm: Hợp tác xã; doanh nghiệp tham gia Khối thi đua của tỉnh; các phòng, phân xưởng và tương đương thuộc doanh nghiệp;

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành y tế, giáo dục và đào tạo, gồm: Trường học, bệnh viện và tương đương.

2. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc để tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc, đạt tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 27 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, tiêu chuẩn cụ thể như sau.

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề do cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện;

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm xét tặng danh hiệu;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn nhiệm vụ được giao trong năm trở lên, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

d) Không có cá nhân vi phạm pháp luật, bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc có sai phạm, vi phạm khác đang thanh tra, kiểm tra chưa có kết luận, xử lý;

đ) Riêng các tập thể thuộc Khối và Cụm thi đua chấm điểm đạt theo quyết định thành lập của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; được suy tôn và bỏ phiếu bình xét với tỷ lệ đồng ý từ 80% trở lên.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

a) Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội đặc thù cấp tỉnh, gồm: Phòng, ban và tương đương;

b) Đối với các huyện, thị xã, thành phố, gồm: Phòng và tương đương thuộc cấp huyện; các xã, phường, thị trấn;

c) Đối với các tổ chức, đơn vị sản xuất, kinh doanh, gồm: Hợp tác xã; doanh nghiệp tham gia Khố thi đua của tỉnh; các phòng, phân xưởng và tương đương thuộc doanh nghiệp;

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành y tế, giáo dục và đào tạo, gồm: Trường học, bệnh viện và tương đương;

2. Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến để tặng hằng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, đạt các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề do tỉnh, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện;

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của năm xét tặng danh hiệu;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Không có cá nhân vi phạm pháp luật, bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc có sai phạm, vi phạm khác đang thanh tra, kiểm tra chưa có kết luận, xử lý.

Điều 13. Danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

1. Đối tượng xét tặng: Danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” để tặng hằng năm cho xã, phường, thị trấn dẫn đầu phong trào thi đua cấp huyện.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy định này.

3. Xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”:

a) Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiểm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng;

b) Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp;

c) Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng Danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 14. Danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

1. Đối tượng xét tặng: Danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” để tặng hằng năm cho thôn (bản), tổ dân phố trong phạm vi cấp xã.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy định này.

3. Thôn (bản), tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”:

- a) Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật;
- b) Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng Danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”.

Điều 15. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”

1. Đối tượng xét tặng: Danh hiệu “Gia đình văn hóa” để tặng hằng năm cho hộ gia đình.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy định này.

3. Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”:

- a) Bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- b) Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế;
- c) Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng;
- d) Bị xử phạt vi phạm hành chính: vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng Danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

Chương IV HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 16. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích chuyên đề hoặc hoạt động công tác

1. Tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua chuyên đề hoặc hoạt động nhiệm vụ công tác thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2, khoản 4 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, tiêu chuẩn như sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua chuyên đề hoặc trong các hoạt động công tác do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phát động hoặc cho chủ trương khen thưởng;

b) Thực hiện tốt chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; không có vi phạm pháp luật và bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong thời gian tính thành tích khen thưởng hoặc có sai phạm, vi phạm khác đang thanh tra, kiểm tra chưa có kết luận, xử lý.

2. Tiêu chí và tiêu chuẩn bình xét thi đua thực hiện theo kế hoạch và hướng dẫn trong phong trào thi đua chuyên đề hoặc hoạt động công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền tổ chức. Trên cơ sở hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xét đề nghị khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

3. Khi sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua chuyên đề, thành tích hoạt động công tác thì lựa chọn khen thưởng các đơn vị cơ sở và tập thể nhỏ trực tiếp thực hiện tiêu chí, nhiệm vụ. Đối với các tập thể lớn thì thực hiện theo chủ trương khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 17. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích xuất sắc, đột xuất

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, cụ thể như sau:

1. Thành tích xuất sắc trong các cuộc thi, hội thi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể, cá nhân đạt giải nhất, nhì, ba và khuyến khích hoặc huy chương vàng, bạc, đồng cấp quốc gia trở lên; riêng đối tượng là học sinh đạt từ giải nhất cấp tỉnh trở lên, được Ủy ban nhân dân tỉnh thưởng theo quy định của Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 21/6/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy định về giải thưởng và mức thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt giải cao trong các cuộc thi cấp quốc tế, khu vực, trong nước, cấp tỉnh và danh hiệu Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

b) Cá nhân đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia trở lên được Ủy ban nhân dân tỉnh thưởng theo quy định của Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND.

2. Tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều này, trong cùng một năm đã được tặng Bằng khen thì không đề nghị tặng Bằng khen nếu mức giải đạt được lần sau bằng hoặc thấp hơn.

3. Tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất:

Lập được thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân... có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong phạm vi tỉnh Yên Bái, khu vực và toàn quốc.

Điều 18. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích tổng kết hằng năm

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, đạt các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Có 02 lần liên tục đến thời điểm đề nghị khen thưởng được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có 02 năm liên tục trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Trong thời gian tính thành tích tại điểm a, khoản 1 điều này có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

c) Không có vi phạm pháp luật và bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc có sai phạm, vi phạm khác đang thanh tra, kiểm tra chưa có kết luận, xử lý.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất; có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và điểm c khoản 1 Điều này.

3. Quy định về thành tích tương đương sáng kiến tại điểm b khoản 1 Điều này.

a) Cá nhân đạt giải cấp quốc gia trở lên được Ủy ban nhân dân tỉnh thưởng theo quy định của Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND;

b) Cá nhân đạt giải nhất, nhì, ba trong “Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Yên Bái”.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 3 của Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, đạt các tiêu chuẩn cụ thể như sau.

a) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”;

b) Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hành tốt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý;

c) Không có vi phạm pháp luật và bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc có sai phạm, vi phạm khác đang thanh tra, kiểm tra chưa có kết luận, xử lý.

d) Riêng các tập thể tham gia Khối và Cụm thi đua đạt các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c khoản 4 Điều này và thực hiện các quy định về chấm điểm, suy tôn theo quyết định thành lập của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Điều 19. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đóng góp ủng hộ

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho hộ gia đình theo quy định tại khoản 5 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và địa phương;

b) Đóng góp về công sức, đất đai, tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên hoặc ủng hộ tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân có đóng góp, ủng hộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và địa phương;

b) Trực tiếp đóng góp ủng hộ từ thiện nhân đạo, an sinh xã hội bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị tương đương từ 50 triệu đồng trở lên; hoặc vận động cá nhân, tổ chức đóng góp ủng hộ từ thiện nhân đạo, an sinh xã hội bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị tương đương từ 200 triệu đồng trở lên.

Điều 20. Giấy khen

1. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị để tặng cho cá nhân, tập thể có tiêu chuẩn như sau:

a) Giấy khen để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn trở lên tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm; tham gia đầy đủ, nỗ lực các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời;

b) Giấy khen để tặng cho tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân, tiêu chuẩn như sau:

a) Giấy khen để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn trở lên tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm; tham gia đầy đủ, nỗ lực các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

b) Giấy khen để tặng cho tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

c) Giấy khen để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối

với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị bằng từ 30 triệu đồng trở lên.

d) Giấy khen để tặng cho nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân khác; trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân, tiêu chuẩn như sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan được giao trong năm; tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

b) Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm.

c) Hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có phạm vi ảnh hưởng đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị bằng từ 20 triệu đồng trở lên.

d) Nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân khác; trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

4. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã tặng cho cán bộ, công nhân, nhân viên và tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cán bộ, công nhân, nhân viên hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm hoặc có sáng kiến, thành tích nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

b) Tập thể đoàn kết, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi, thẩm quyền xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn để làm căn cứ xét tặng giấy khen thành tích theo công trạng, chuyên đề, hoạt động công tác cho các tập thể, cá nhân.

Chương V
QUY TRÌNH, HỒ SƠ,
TUYÊN TRÌNH VÀ XÁC NHẬN KHEN THƯỞNG

Điều 21. Quy trình bình xét khen thưởng

1. Tập thể nhỏ và đơn vị cơ sở:

a) Tổ chức cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức, công nhân, viên chức, người lao động để bình xét những cá nhân có thành tích theo các tiêu chuẩn khen thưởng đã quy định. Số người tham gia cuộc họp bình xét phải có từ 80% số cán bộ, công chức, công nhân, viên chức, người lao động trong tập thể trở lên, cá nhân phải được 2/3 số cán bộ, công chức, công nhân, viên chức, người lao động tham gia cuộc họp biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

b) Lãnh đạo đơn vị căn cứ kết quả bình xét của các cá nhân, đối chiếu tiêu chuẩn khen thưởng để đề xuất danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể nhỏ và đơn vị cơ sở.

c) Lập biên bản kết quả cuộc họp bình xét và đề nghị Hội đồng Thi đua-Khen thưởng xét, trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

2. Tập thể lớn:

a) Trên cơ sở kết quả bình xét của các đơn vị cơ sở, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tiến hành họp xem xét, bình chọn, bỏ phiếu kín các tập thể, cá nhân có thành tích theo các tiêu chuẩn khen thưởng. Cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải có từ 80% tổng số thành viên trở lên tham dự, tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn khen thưởng phải được 2/3 thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng biểu quyết tán thành. (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản)

b) Lập biên bản kết quả cuộc họp bình xét; thủ trưởng cơ quan, đơn vị ra quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Yên Bái và Cơ quan thường trực của Hội đồng.

a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét duyệt theo quy chế đối với danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và Bằng khen trong thực hiện tổng kết phong trào thi đua hàng năm; các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bậc cao.

b) Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ tỉnh) thẩm định hồ sơ, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo tuyến trình quy định.

Sở Nội vụ thẩm định thành tích, trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, hoạt động công tác và thành tích xuất sắc, đột xuất...

c) Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chính phủ và Nhà nước khen thưởng.

Điều 22. Hồ sơ khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 34; hồ sơ đề nghị hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 43 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Số lượng hồ sơ 01 bộ (bản chính).

2. Hình thức về tờ trình, biên bản và báo cáo thành tích thực hiện theo thể thức quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư; báo cáo có bìa cứng và đóng dấu giáp lai của đơn vị quản lý trực tiếp hoặc đơn vị trình khen thưởng. Mẫu các văn bản và báo cáo thành tích của tập thể, hộ gia đình và cá nhân thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

Điều 23. Xin ý kiến về thành tích đề nghị khen thưởng

1. Xin ý kiến về thành tích đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ).

a) Thẩm định về trình tự, thủ tục, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn của tập thể, cá nhân đề nghị xin ý kiến về thành tích, xác nhận về khen thưởng trước khi trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét hoặc tham mưu trình cấp có thẩm quyền có văn bản theo quy định.

b) Thẩm định, trình Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản xác nhận thành tích cho các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Giám đốc Sở Nội vụ) xem xét, có văn bản trả lời ý kiến, xác nhận thành tích đối với các hình thức khen thưởng cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và tương đương.

Điều 24. Thời gian trình khen thưởng

1. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên thời hạn nộp chậm nhất vào ngày 31 tháng 3 hằng năm. Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thời hạn nộp chậm nhất vào ngày 15 tháng 7 hằng năm. Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hồ sơ gửi đến Sở Nội vụ chậm nhất ngày 30 tháng 7 hằng năm.

2. Đối với khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất: Xét và đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ chậm nhất sau 10 ngày lập được thành tích.

3. Khen thưởng thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề, thành tích công tác: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ trước 10 ngày tổ chức hội nghị sơ, tổng kết.

Điều 25. Tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Nghi thức tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp Chính phủ, Nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Khi tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, Chính phủ, các cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất nội dung, chương trình bằng văn bản với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ tỉnh).

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương là người công bố quyết định khen thưởng tại lễ trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước, Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức và trao tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị, địa phương.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tỉnh cho các tập thể, cá nhân trực thuộc.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc cán bộ làm thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị đó công bố quyết định.

c) Việc trao tặng được thực hiện tại hội nghị tổng kết, sơ kết năm công tác của cơ quan, đơn vị hoặc lồng ghép vào các hội nghị có nội dung liên quan để tiết kiệm thời gian và kinh phí. Các trường hợp khen thưởng đột xuất do đơn vị đề nghị khen thưởng tổ chức trao tặng trực tiếp.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung tại Quy định này.

b) Thành lập, hướng dẫn tổ chức hoạt động cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức và sơ kết, tổng kết phong trào thi đua chuyên đề theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ hoặc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy định này trong phạm vi quản lý.

b) Căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, văn bản pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng và Quy định này có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của tỉnh về công tác thi đua khen thưởng.

c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc đánh giá, công nhận danh hiệu thi đua xã, phường, thị trấn tiêu biểu; danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa và gia đình văn hóa theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu; các văn bản hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí để tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định hiện hành.

b) Hướng dẫn việc thành lập, quản lý quỹ thi đua, khen thưởng; tỷ lệ trích và cơ chế hoạt động, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở theo quy định tại Điều 50, 51, 52 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 27. Điều khoản thi hành

1. Quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có văn bản mới của cơ quan nhà nước điều chỉnh lĩnh vực này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để nghiên cứu, hướng dẫn./.



Phụ lục I:
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”

theo Quy định số 07 /2024/QĐ-UBND ngày 19 / 6 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn;- Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;- Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;- Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia;- Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự;- Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		<p>chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. 	
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Có các mô hình kinh tế hợp tác; - Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân; - Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; - Hộ gia đình có tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế; - Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn. 	Đạt (có quyết định thành lập mô hình, danh sách hoạt động chứng minh)
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn; - Đẩy mạnh nâng cao chất lượng huấn luyện dân quân tự vệ; - Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản; 	Đạt (có văn bản chứng minh)
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã); - Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của năm trước và của toàn tỉnh. 	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của địa phương. - Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trung bình của địa phương quy định. 	Đạt (có số liệu, hồ sơ chứng minh)
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	- 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất;	Đạt
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt; - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% trở lên người dân tham gia bảo hiểm y tế; - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 15\%$; - Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia; - Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; - 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp). Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		80% trở lên đối với phường, 70% trở lên đối với thị trấn, 60% trở lên đối với xã; - Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt >50% đối với phường, thị trấn; >40% đối với xã.	
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa trong năm	- Có từ 85% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 40% thôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên.	Đạt
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	- 80% Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, tổ dân phố có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm theo quy định; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả; - 100% thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả; - Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, thị trấn phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	- Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh theo các quy định của trung ương, địa phương và hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam	- Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa;	Đạt (có danh sách, kế

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh (nếu có) và các công trình công cộng trên địa bàn; - Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. 	hoạch, báo cáo chứng minh)
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; - 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; - Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC; - Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; xây dựng các mô hình “Camera an ninh, “Bóng điện an ninh”... - Không để xảy ra hoạt động chế tạo, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, vật nổ, công cụ hỗ trợ và pháo. 	Đạt
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp	- Xây dựng, quản lý và sử nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	05/4/2016 của Chính phủ; - Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	- 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); - 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	Đạt
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	- Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư;	Đạt
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	- 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn; - Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định; - Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình. 	Đạt
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - 100% thôn, bản, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. 	Đạt
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; - Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. 	Đạt (có văn bản triển khai, quyết định công nhận chứng minh)

**Phụ lục II:****TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**

Kèm theo Quy định số **07** /2024/QĐ-UBND ngày **19** / **6** /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với vùng I, vùng II), 80% trở lên (đối với vùng III);	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều thấp hơn so với tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều trung bình của địa phương quy định. - Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không để ai bị bỏ lại phía sau.	Đạt
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	- Có phát triển ngành nghề truyền thống; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật;	Đạt
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; - Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng;	Đạt
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với	- Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động (theo Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung Điều 6, Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn; Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn; Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã).	
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	- Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường;	Đạt
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	<ul style="list-style-type: none"> - Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn; - Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao; - Duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em... - Có sử dụng các Nhà Văn hóa- Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em. 	Đạt (chứng minh số cuộc tổ chức trong năm thông qua kế hoạch, báo cáo...)
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực	- Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; - Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu xảy ra trên địa bàn;	
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	- 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được hòa giải thành công; - Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại;	Đạt
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa (nếu có); - Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn (nếu có); - Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	Đạt (có hồ sơ, danh sách minh chứng)
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	- 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; - 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm;	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		<ul style="list-style-type: none"> - Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý; - Có hệ thống cấp, thoát nước; thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; 	
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Gia đình khi có người qua đời thì phải đi khai tử (trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có người chết); - Việc tang được tổ chức theo quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang; - Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang (nếu có); 	Đạt (có quy hoạch, quy chế hoạt động nghĩa trang chứng minh)
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ; - Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em. 	Đạt
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; - Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, bản, tổ dân phố khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình; - 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định của Bộ Y tế, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); - Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; 	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân; - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ; - Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. 	Đạt (chứng minh qua kế hoạch, báo cáo...)
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. 	Đạt (chứng minh kế hoạch, văn bản triển khai...)
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các tổ tự quản trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư; - Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; - Có hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát 	Đạt (chứng minh quyết định công nhận hương ước, quy ước; quy chế dân chủ)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		<p>huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; - Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, bản, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên; - Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, bản, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng; - Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật. 	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có từ 85% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, trong đó có ít nhất 65% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm liên tục trở lên; - Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai, thực hiện trên cơ sở tự nguyện đăng ký tham gia. 	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số; - Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, bản, tổ dân phố có xây dựng Câu lạc 	Đạt (có kế hoạch, văn bản triển khai, báo

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		bộ phát triển bền vững và mô hình, nhóm Phòng chống bạo lực gia đình.	Cáo, số liệu chứng minh)
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	- Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	Đạt (danh sách hộ tham gia chứng minh)
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	- Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh; - 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ; - Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	Đạt (kế hoạch, danh sách thụ hưởng chứng minh)
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	- Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” tại cơ sở.	Đạt (có hồ sơ, báo cáo chứng minh)



Phụ lục III:

TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

theo Quy định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 10 / 6 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, học tập và nơi cư trú; - Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định...; - Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh. 	Đạt
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan. - Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình. - Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự, an toàn công cộng. - Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức. - Không sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới và lễ hội (trừ cơ quan làm nhiệm vụ); không sử dụng công quỹ của cơ quan làm quà mừng, quà tặng, trong đám cưới 	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		và viêng đám tang.	
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC; - Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy do địa phương phát động. - Không chế tạo, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, vật nổ, công cụ hỗ trợ và pháo. 	Đạt
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định, không tổ chức ca hát, các hoạt động đông người gây bức xúc trong nhân dân và bị phản ánh nằm trong khung giờ trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm. 	Đạt
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng- kháng chiến, di tích lịch sử- văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ... của địa phương; 	Đạt
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, bản, tổ dân phố phát động như các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài, học tập suốt đời...; - Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” do địa phương phát động (nếu có). 	Đạt
	3. Tham gia sinh hoạt cộng	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong 	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	đồng ở nơi cư trú	hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố; - Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú; - Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội	
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú; - Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe; - Tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền” ... - Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội; - Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp;	Đạt
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	- Thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	- 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường;	Đạt
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh;	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	- Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; - Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; - Thực hiện tốt Luật hôn nhân và gia đình và chính sách dân số. 	Đạt
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; - Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan; - Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội. 	Đạt
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, phân loại rác thải, đổ rác và chất thải đúng nơi quy định, đúng giờ quy định; - Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định của Bộ Y tế; có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ). 	Đạt
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	<ul style="list-style-type: none"> - Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi gặp khó khăn, hoạn nạn. - Có mối quan hệ tốt với láng giềng, đoàn kết tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong cộng đồng và xã hội. 	Đạt